



Bể Dâu

Tạ Quang Khôi

Chương 1

Vân Dao bước ra khỏi phòng Diệu Hồng mà lòng nhẹ nhõm. Diệu Hồng là hiệu phó kiêm bí thư chi bộ đảng ở ngôi trường này. Bà có nhiều quyền hành nhất, hơn cả hiệu trưởng. Bà hứa sẽ giải quyết êm thấm chuyện lũng củng giữa nàng với viên hiệu trưởng. Thật ra, nàng cũng chẳng có chuyện gì lũng củng với Ân, hiệu trưởng. Hấn gây lũng củng cho nàng thì đúng hơn.

Từ ngày nghe tin Phước, chồng Vân Dao, chết trong trại tù cải tạo ở miền thượng du Bắc Việt, Ân tán tỉnh nàng một cách sỗ sàng hơn. Có lần, trong phòng giáo viên vắng vẻ, hấn đã ôm ghì lấy nàng để định hôn lên môi nàng. Không dám chống cự mạnh mẽ, nàng chỉ cố né tránh đôi môi dày như đĩa trâu của hấn và cố nhịn thở vì mùi hôi từ miệng hấn thở ra. Nàng biết những người của “cách mạng” hay thù vặt, tìm cách hại người mà chúng gọi là “ngụy” bằng cách vu cáo là “phản cách mạng”. Người bị tội “phản cách mạng” chắc chắn sẽ phải đi tù cải tạo không biết ngày về. Vì thế, phản ứng của nàng đối với viên hiệu trưởng dâm dăng rất nhẹ nhàng và khéo léo. Ân, cũng như nhiều cán bộ cộng sản mới vào miền Nam, đều cho rằng vợ con của “ngụy quân, ngụy quyền” là thứ đồ chơi mà những người “cách mạng” có thể lợi dụng.

Ngay từ khi mới đến tiếp quản ngôi trường Vân Dao đang dạy, Ân đã chú ý đến nàng. Lúc đó chồng nàng chưa bị “cách mạng” lừa gạt lừa vào các trại tù mà họ gọi là đi “học tập cải tạo” để trở thành công dân tốt và thời gian “học tập” chỉ tối đa có một tháng. Từ hồi đó, dân miền Nam đã có kinh nghiệm về thủ đoạn tráo trở của “cách mạng”. Rồi nhiều năm qua, người ta chẳng thấy một “công dân tốt” nào được trở về với gia đình. Khi nhận được tin chồng chết trong trại tù cải tạo, Vân Dao vội gửi hai con cho cha mẹ để ra Bắc thăm mộ chồng. Một người bạn tù của Phước cho nàng biết Phước cùng hai người bạn định trốn khỏi trại và cả ba đã bị bắn chết. Nhưng trước khi chia tay, người bạn nói nhỏ với nàng là thực sự có một người trốn thoát vì khi chôn người ta chỉ thấy có hai xác thôi. Vì đã bó chiếu kín nên người chôn không biết ai đã chết và ai trốn thoát. Riêng với Phước, người bạn cho biết trước khi đi trốn, chàng yêu cầu bạn bè nhắn với vợ nên tìm cách đưa con trốn khỏi nước, vì con “ngụy” không thể ngóc đầu lên được ở cái chế độ này.

Khi trở về Saigon, Vân Dao suy nghĩ rất nhiều về lời dặn dò của chồng. Tất nhiên nàng cũng muốn con nàng có tương lai, mờ mờ mịt mịt với đời. Nhưng muốn trốn khỏi nước chỉ có một con đường là vượt biên, một việc rất nguy hiểm, nhất là đối với trẻ nhỏ, sức chịu đựng còn yếu ớt. Người ta chỉ vượt biên khi đã hoàn toàn tuyệt vọng, không còn lối thoát nào khác nữa. Vượt biên là tiếng mới du nhập miền Nam sau khi cộng sản chiếm Saigon. Vượt biên có nghĩa là vượt qua biên giới nước mình để sang nước láng giềng tìm tự do. Đối với miền Nam, vượt biên chỉ có nghĩa là lao đầu ra biển trên một con thuyền nhỏ bé với hàng trăm người cùng chí hướng đi tìm tự do. Các nước láng giềng đều theo cộng sản, làm gì có tự do. Vân Dao suy đi tính lại thì thấy hoàn cảnh mình cũng chưa đến nỗi tuyệt vọng. Dù sao nàng vẫn còn được đi dạy, tuy lương bổng không đủ sống. Nhưng vấn đề tiền bạc đối với nàng không quan trọng. Trước khi miền Nam sụp đổ, vợ chồng nàng đều kiếm ra tiền nên để dành được một số vốn kha khá, mấy chục lượng vàng.

Phước là người Long Xuyên, sau khi đậu tú tài, lên Saigon học Văn khoa với giấc mộng trở thành một giáo sư dạy Anh văn. Nhưng khi chàng tốt nghiệp đại học với bằng cử nhân giáo khoa Anh văn thì tình hình đất nước thay đổi. Cộng sản phát động phong trào du kích khắp nước. Thế là chàng phải xếp bút nghiên vào Thủ Đức. Hai năm sau, chàng lên trung úy và bị thương ở ngoài mặt trận. Khi vết thương lành, chàng được chuyển về nha Chiến Tranh Tâm Lý bộ Quốc phòng. Vì có vốn sinh ngữ, chàng được một tờ nhật báo lớn ở Saigon thuê dịch tin tức và bài vở từ các báo ngoại ngữ. Hai vợ chồng cùng kiếm ra tiền mà Vân Dao lại là người căn cơ, tiết kiệm, nên cuộc sống dư dả, phong lưu. Khi cộng sản chiếm miền Nam, nàng còn dè sẻn hơn nữa nên không bị thiếu thốn, chật vật. Nàng chỉ có một khó khăn là viên hiệu trưởng theo tán tỉnh quá gắt gao kể từ khi chồng nàng qua đời.

Nay đã được Diệu Hồng hứa giải quyết dứt khoát và ổn thỏa, Vân Dao mừng lắm. Có hai điều khiến nàng tin Diệu Hồng giải quyết rất nhanh chuyện lũng củng này. Điều thứ nhất, theo dư luận trong trường, Diệu Hồng là người tình của Ân ngay từ khi hai người còn ở trong bụng biển. Chắc chắn mụ sẽ ghen khi thấy Ân theo đuổi người đàn bà khác. Điều thứ hai, bà là người có nhiều quyền hành nhất trong trường, dù chỉ giữ chức hiệu

phó. Bí thư chi bộ đảng cộng sản mới chính là người điều khiển mọi việc trong trường. Hiệu trưởng cũng phải nghe lệnh của bí thư chi bộ,

Từ nay nàng không còn sợ Ân làm phiền nữa. Nàng thấy lòng mình nhẹ nhàng, phơi phới. Khi không còn gì phiền muộn nàng sẽ để hết tâm trí vào việc giảng dạy. Nàng sẽ làm giáo án kỹ hơn và đầy đủ hơn. Thật ra, ngay từ khi mới tốt nghiệp đại học sư phạm về môn Sử Địa, nàng đã nổi tiếng về cách dạy sử. Nàng giảng bài như nói chuyện cổ tích khiến học sinh chăm chú theo dõi. Nàng học đại học sư phạm cũng chỉ là một sự tình cờ, không dự tính trước. Nàng và Phước yêu nhau khi Phước làm -gia sư- kèm học hai em trai nàng. Phước định sẽ cưới nàng khi chàng học xong Văn khoa, lúc đó nàng cũng mới đậu tú tài. Nhưng đám cưới bị trì hoãn khi Phước phải nhập ngũ. Mãi đến khi chàng được đổi về nha Chiến Tranh Tâm Lý bộ Quốc phòng hai người mới chính thức thành vợ chồng. Trong thời gian chờ đợi, Vân Dao học đại học sư phạm. Ra trường, nàng đậu hạng cao nên được bổ về một trường ở ngay Saigon. Khi cộng sản chiếm Saigon, vợ chồng nàng đã có hai con, một trai 7 tuổi và một gái lên 5.

Lời hứa của Diệu Hồng đã khiến nàng phần nào tin tưởng hơn ở tương lai. Thôi thì cứ an phận thế này để nuôi cho hai con khôn lớn, nàng thầm tự nhủ như vậy. Buổi chiều, khi Vân Dao vừa đến trường, một nhân viên văn phòng cho biết Ân cần gặp nàng gấp. Nàng bình tĩnh đến gõ cửa phòng hiệu trưởng. Ân mở cửa cho nàng vào với vẻ mặt lạnh như tiền. Hắn không kéo nàng ngồi trên một chiếc ghế đệm dài như mọi lần mà chỉ cho nàng chiếc ghế ngay trước bàn giấy của hắn. Nàng nhìn thẳng mặt hắn chờ đợi. Hắn chậm rãi châm một điếu thuốc lá, từ từ nhả khói, rồi hất hàm hỏi:

- Ai xui cô mách với bà Diệu Hồng tôi tán tỉnh cô?

Nàng đáp ngay:

- Chẳng ai xui tôi hết, nhưng ông hiệu trưởng đã đi quá trớn mà tôi không có cách nào ngăn cản cả.

Ân cười nhạt:

- Thế thì cô đã đi sai một bước rồi đó. Rồi cô sẽ hối hận.

Nàng cứng rắn:

- Tôi sẽ không hối hận, xin ông hiệu trưởng an tâm.

Ân nở một nụ cười bí hiểm:

- Tôi cũng mong như vậy. Nhưng tôi hiểu đồng chí Diệu Hồng hơn cô nhiều. Chúng tôi quen nhau đã lâu và đã từng cộng tác với nhau trong nhiều việc.

Nàng bình tĩnh nói:

- Cảm ơn ông hiệu trưởng đã cho biết về bà Diệu Hồng.

Nói xong, nàng đứng dậy xin lên lớp vì vừa nghe tiếng chuông vào học. Ân ngồi yên, chỉ nhìn theo nàng đi ra cửa. Buổi học hôm đó, nàng không nghĩ gì tới lời đe dọa của Ân. Nàng cho rằng Ân đe dọa như vậy vì đã bị Diệu Hồng trách móc. Thật ra, nàng chẳng có lỗi gì hết. Nàng chỉ là một nạn nhân, không lẽ Diệu Hồng lại có biện pháp trừng phạt nàng. Vì nghĩ như vậy, nàng yên tâm dạy học và lòng thấy thanh thoi vì không bị Ân quấy phá nữa.

Rồi một tuần qua đi một cách êm đẹp khiến Vân Dao thầm vui mừng. Nhưng đến đầu tuần thứ hai, nàng vừa đi qua văn phòng hành chính thì nghe có tiếng gọi tên mình. Nàng ngừng bước chờ đợi. Một bà thư ký già bước đến gần, đưa cho nàng một văn thư và nói:

- Đây là giấy chuyển chuyển của cô.

Vân Dao ngạc nhiên, vừa cầm văn thư vừa hỏi:

- Tôi bị chuyển chuyển đi trường khác?

Bà thư ký đáp:

- Tôi không rõ. Bà Diệu Hồng bảo tôi đưa cho cô văn thư này của sở Giáo dục trước khi bà lên sở họp.

Nàng vội mở văn thư ra đọc để xem mình được đổi về trường nào. Nhưng sau khi đọc đi đọc lại hai lần, nàng hoảng sợ, tái mặt. Nàng không đổi về trường nào hết mà bị đuổi ra khỏi ngành giáo dục, gửi về cho địa phương quản lý. Nàng đứng chết lạng không nói nên lời. Bà thư ký già có giọng thương hại nói nhỏ:

- Bà Diệu Hồng cũng cho biết cô không phải lên lớp nữa. Tất cả giờ của cô đã có người thay thế.

Vân Dao không ngờ Diệu Hồng lại thâm hiểm như vậy. Mụ hứa sẽ - giải quyết êm đẹp - thì ra "êm đẹp" là chấm dứt nghề dạy học của nàng. Chợt nhớ lại lời cảnh cáo và nụ cười bí hiểm của Ân, nàng định tìm gặp hắn, nhưng thầm tự hỏi "*Để làm gì? Hắn cũng chẳng thể giúp gì được nàng. Tất cả quyền hành ở trường này nằm trong tay Diệu Hồng hết!*". Nàng cẩn thận gấp tờ văn thư đuổi nàng ra khỏi ngành giáo dục để cất vào

bóp. Sau mấy phút bàng hoàng, nàng đã lấy lại bình tĩnh. Nhìn vẻ mặt ái ngại của bà thư ký già, nàng cố nở một nụ cười tươi, nói:

- Không sao đâu, bác. Không được gõ đầu trẻ thì mình kiếm ăn bằng nghề khác.

Bà thư ký già vẫn có vẻ mặt buồn buồn:

- Thời buổi này cũng khó khăn lắm đó, cô Dao.

Nàng nắm lấy tay bà, trấn tĩnh:

- Dạ...Thì cũng phải ráng.

Sau đó, nàng đến từng bàn để từ biệt các nhân viên văn phòng. Có thể đây là lần cuối cùng nàng gặp họ.

Nàng không biết nàng sẽ có dịp nào trở lại trường không.. Chợt nhớ tới mấy bạn nữ đồng nghiệp thân, nàng muốn vào phòng giáo viên để gặp họ. Khi đi qua phòng hiệu trưởng, nàng nghe tiếng nói từ bên trong vọng ra:

- Chúc cô nhiều may mắn trong tương lai.

Nàng liền dừng bước, ngó vào trong, nói bằng một giọng vui đùa:

- Cảm ơn đồng chí hiệu trưởng... Cũng xin chúc đồng chí thăng quan tiến chức mau lẹ.

Không thấy Ân trả lời, nàng liền bỏ đi. Người bạn nàng tìm gặp là một cô giáo còn trẻ như nàng. Vừa trông thấy nàng, cô bạn hỏi ngay:

- Dao đổi đi trường nào vậy?

Nàng kéo bạn ra khỏi phòng, nói nhỏ:

- Mình bị đuổi rồi, Loan ạ. Chúng nó gửi mình về cho địa phương quản lý.

Người bạn giật mình, tỏ vẻ không tin, trở mắt nhìn nàng:

- Giỡn hoài.

Nàng móc bóp, đưa văn thư cho bạn xem. Đọc xong, Loan ngạc nhiên hỏi:

- Vì lý do gì? Vô lý quá.

Vân Dao nói nhỏ:

- Từ ngày mình thua trận, có nhiều cái vô lý mà có ai giải thích được đâu. Đành cúi đầu chấp nhận cho xong chuyện...Người ta không cần mình nữa thì mình kiếm việc khác mà làm vậy.

Loan tỏ vẻ lo lắng:

- Không dễ như ngày xưa đâu, nghe Dao.

Vừa lúc đó chuông vào học reo vang. Hai người vội chia tay, không quên hẹn gặp nhau dịp khác.

Lúc quay trở ra, Vân Dao thấy Ân đứng ở cửa phòng hiệu trưởng. Hắn nhìn nàng với vẻ mặt đắc thắng. Nàng đi thẳng, không chào hắn một tiếng.

Nàng không về nhà mà chạy đến nhà cha mẹ để báo tin đã mất việc. Nàng kể lại đầu đuôi câu chuyện Ân theo đuổi tán tỉnh, rồi nàng cầu cứu mẹ hiệu phó bí thư chi bộ đảng cộng sản. Mẹ hứa sẽ giải quyết êm đẹp.

Ông bà Hai khi biết con gái bị mất việc thì lo lắng. Ngồi trầm ngâm một lúc, ông khẽ thở dài, nói:

- Người ta đã có câu đừng nghe những gì chúng nó nói, hãy nhìn những gì chúng nó làm. Nhưng đa số người miền Nam không tin. Bây giờ mới mở mắt ra thì đã muộn. Thôi thì đành kiếm việc khác mà làm vậy.

Bà Hai nói:

- Trong xóm tao mấy người định góp vốn lập tổ mìn sợi, mà có muốn tham gia không để tao nói với họ.

Vân Dao rụt rè:

- Con cũng chưa biết tính sao, để con nghĩ xem. Má hỏi giùm con phải góp bao nhiêu và người ở quận khác có được không?

- Ừa, để tao hỏi kỹ rồi cho mày biết. Hình như góp vốn rồi làm việc luôn trong tổ đấy. Như vậy là mày cũng có công ăn việc làm.

Khi từ biệt cha mẹ, Vân Dao đến trường tiểu học gần nhà đón hai con về. Nhưng ba mẹ con nàng chưa kịp vào nhà, viên công an khu vực đã từ đầu hẻm bước tới. Hắn nghiêm trang cho nàng biết nàng phải lên ngay phường để làm việc. Nàng ngạc nhiên hỏi:

- Có chuyện chi mà gấp quá vậy?

- Thì cứ lên khắc biết. Hắn đáp lửng lơ.

Ngần ngừ một chút, nàng nói:

- Tôi phải đưa hai đứa nhỏ đi cùng vì nhà không có ai cả.

Viên công an hối thúc:

- Muốn làm sao thì làm, nhưng phải tới phường ngay.

- Nếu vậy, anh cứ về trước đi. Tôi cất xe vào nhà rồi đi ngay.

Lưỡng lự một chút, viên công an mới bỏ đi.

Chương 2

Bà Hai thấy con gái đưa hai cháu ngoại tới với vẻ mặt hốt hải thì ngạc nhiên hỏi:

- Có chuyện chi mà trông mày hoảng hốt như vậy?

Vân Dao đáp ngay:

- Chúng nó đuổi con đi kinh tế mới, má à.

Bà Hai giật mình:

- Đi kinh tế mới ? Mày thì làm được cái gì với hai đứa con nhỏ.

Vân Dao kể lại cho cha mẹ nghe chuyện lên phường. Thì ra sở Giáo Dục gửi một văn thư báo cho phường nàng cư ngụ biết nàng không còn là giáo viên nữa, chuyển cho địa phương quản lý. Như vậy, nàng là người thất nghiệp, lại là vợ “ngụy” quân, đương nhiên nằm trong diện phải đi kinh tế mới. Phường cho nàng một tuần để sửa soạn. Sau đó, phường sẽ quản lý căn nhà của nàng.

Vừa nghe xong, bà Hai đã nói lớn:

- Như vậy là chúng nó cướp không căn nhà của mày chớ còn gì nữa.

Ông Hai cười nhạt:

- Cả miền Nam chúng nó còn cướp được, nói chi căn nhà của con Dao. Bây giờ mày tính sao?

Nàng chưa kịp đáp, bà Hai đã lại nói:

- Còn tính sao nữa ! Nhứt định là phải trốn rồi.

Vân Dao thở dài:

- Con cũng đã nghĩ đến chuyện đó, nhưng khó lắm, má à. Người ta áp dụng chế độ hộ khẩu để kiểm soát mọi người, mình trốn đâu cho thoát. Không những thế, họ còn dùng cả con nít để rình rập người lớn nữa... Có lẽ... có lẽ chỉ còn một con đường là vượt biên thôi. Nhưng hai cháu còn nhỏ quá...

Ông Hai chép miệng:

- Đã đến bước đường cùng thì cũng phải liều thôi. Vượt biên thì nguy hiểm thiệt đó, nhưng vẫn có nhiều người tới được bên bờ tự do. Lúc này là lúc thi phước thi phần. Ai thì cũng biết hoàn cảnh mày không thể làm gì ở vùng kinh tế mới được, mà chúng nó cứ đuổi mày đi là muốn đầy đọa mày, muốn giết mẹ con mày.

Vân Dao nghẹn ngào:

- Mà con đâu có làm gì nên tội. Con đâu có phản động, con đâu có chống đối cách mạng. Chồng con là ngụy quân, nếu coi là có tội với cách mạng, thì đã đền tội rồi. Còn hai đứa nhỏ thì tội tình gì?

Ông Hai mĩa mai:

- Tội của mày lớn lắm, vì không để cho người của cách mạng lợi dụng. Mày chịu tên hiệu trưởng thì mày mới được sống an lành...

Bà Hai cắt ngang:

- Thôi, không có nói quanh co nữa. Mày có chịu vượt biên thì để tao đi kiếm người tổ chức. Cách đây mấy bữa, thằng Tân, con chú Ba, cho biết đang kiếm khách, nhờ tao mách mối. Tao làm lơ vì cũng không thích chuyện đi biển. Nào là giông bão, nào là hải tặc Thái Lan... Nhưng bây giờ nếu mày chịu, tao sẽ đi kiếm nó.

Vân Dao ngập ngừng:

- Con còn phân vân quá. Đi kinh tế mới cũng chết mà vượt biên cũng... nhiều nguy hiểm. May thì tới nơi tới chốn, không may thì cũng chết... Thôi được, má cứ hỏi giùm con, rồi tính sau. Có điều Tân là bà con ruột thịt, chắc nó không gạt mình đâu.

- Ừa, Bà Hai gạt đầu. Điều đó thì bảo đảm. Bây giờ người ta bị gạt nhiều lắm. Đặt tiền cọc xong, rồi đợi mãi chẳng thấy nó kêu đi. Hỏi ra mới biết chúng nó đi mất tiêu rồi. Lại có những đứa chẳng cần đi đâu ráo. Chúng nó lấy tiền của khách rồi vẫn ung dung sống ở Saigon mà chả ai dám thừa gởi gì hết. Tội vượt biên cũng tù rục xương.

Sau khi rời khỏi nhà cha mẹ, Vân Dao đưa hai con trở lại Ủy Ban Hành Chánh phường để xin gia hạn ngày lên đường đi kinh tế mới, vì nàng chỉ có một mình với hai đứa con nhỏ. Phường không chấp thuận, viện lẽ mọi việc đã sắp xếp xong xuôi. Đến ngày phải ra đi, nếu nàng chưa sẵn sàng cũng phải ra khỏi nhà để phường quản lý căn nhà của nàng. Thì ra chúng nó muốn cướp không căn nhà của nàng để dành cho một cán bộ cao cấp nào đó trong ủy ban phường. Nàng vừa giận vừa đau đớn vì bị ức hiếp, dồn đến bước đường cùng.

Không còn cách nào khác nữa, nàng đành chọn giải pháp vượt biên. Nàng nhờ mẹ giữ chỗ cho ba mẹ con nàng trên ghe của Tân. Đồng thời nàng cũng tìm đến mấy người bạn thân để dò hỏi. Có người thì không quan tâm đến việc bỏ nước ra đi nên không biết gì về chuyện vượt biên. Có người lại sốt sắng giới thiệu một vài tổ chức sửa soạn ra khơi.

Nhưng việc đầu tiên của nàng là phải gấp rút chuyển đồ đạc và những giấy tờ cần thiết sang gửi nhà cha mẹ. Nàng cũng đã theo mẹ đến nhà Tân nói chuyện trực tiếp. Tân cho biết chuyến đi của anh sẽ được công an biên phòng bảo vệ vì anh đã chi một món tiền lớn cho họ. Như vậy, không lo vấn đề an ninh. Ngoài ra, Tân còn cho biết một vài chi tiết về kỹ thuật, như máy hiệu gì, bao nhiêu mã lực, ghe dài và rộng bao nhiêu thước tây... Nàng không hiểu gì hết nên nghe tai này lọt sang tai kia ngay. Cuối cùng, Tân cho biết chỉ lấy tiền vốn cho một chỗ của nàng là hai «cây vàng», còn hai cháu nhỏ đi không mất tiền. Nhưng Vân Dao vẫn trả bốn lượng cho cả ba mẹ con. Thế là mọi chuyện xong xuôi, chỉ còn chờ ngày «đánh». Nàng ngờ ngạc hỏi:

- Đánh cái gì? Đánh ai?

Tân phì cười:

- Thì ra chị chưa biết tiếng lóng nhà nghề. 'Đánh' là mình lên đường. Táp trung mọi người, rồi lên ghe lớn để ra khơi. Chị cũng nên biết một vài tiếng lóng trong chuyện này. Thí dụ, chị phải đi ghe nhỏ để tới ghe lớn, thì ghe nhỏ đó gọi là ghe taxi, ghe lớn có khi cũng kêu là cá lớn...

Vân Dao cười:

- Thì ra nghề nào cũng có tiếng riêng của nghề đó. Vậy, bao giờ thì... đánh?

Tân nhẩm tính, rồi đáp:

- Trong vòng một tháng nữa...

Vân Dao giật mình:

- Một tháng? Tôi tưởng chỉ vài ba bữa hay cùng lắm là một tuần. Thế này thì... hơi kẹt.

Tân chưa kịp hỏi gì, bà Hai đã nói xen vào:

- Mẹ con nó bị phường đuổi đi kinh tế mới, phải sửa soạn ra đi trong vòng một tuần. Vì vậy, nó muốn ra đi càng sớm càng tốt.

Tân vui vẻ nói ngay:

- Vậy thì có gì khó đâu. Em mời chị và hai cháu đến ở tạm nhà em trong thời gian chờ đợi. Chị cứ tự nhiên như ở nhà chị... Để em biểu vợ em thu xếp nơi ăn chốn ở cho chị và hai cháu.

Vân Dao vội từ chối:

- Cảm ơn chú, tôi có thể đến ở tạm nhà ba má tôi cũng được. Tôi trốn không đi kinh tế mới theo lệnh của phường, tôi sẽ là người bất hợp pháp. Ai chứa chấp có thể sẽ bị liên lụy. Nếu tôi ở với ba má tôi, họ sẽ thông cảm, không làm khó dễ các cụ.

Tân xua tay:

- Vậy là chị không hiểu chúng nó rồi. Chúng nó chỉ muốn đuổi chị để lấy nhà chị, còn chị muốn đi đâu chúng nó cũng mặc.

Nàng chép miệng:

- Chúng nó muốn nhà thì cho chúng nó nhà để được yên thân. Đó cũng là một cách 'bỏ của chạy lấy người', phải không chú?

Về nhà, Vân Dao bắt đầu sửa soạn ngay để có thể trốn đi trước cái hẹn của phường là một tuần. Thật ra, đồ đạc trong nhà cũng không có gì quý giá, trừ hai chiếc xe gắn máy Nhật mà trước kia hai vợ chồng nàng dùng để đi làm. Từ khi Phước bị tù, một xe không dùng tới. Sau khi Phước qua đời, nàng có ý định bán bớt đi một xe, nhưng cứ lẩn lữa mãi vì mỗi lần nhìn xe, nàng lại bùi ngùi nhớ tới những kỷ niệm xa xưa của hai vợ chồng, hồi miền Nam còn thanh bình. Bây giờ muốn bán đi cả hai thì không còn thì giờ nữa, đành cứ gửi ở nhà cha mẹ.

Thu xếp chưa hết một tuần đã xong, nàng bỏ trống nhà, đưa hai con đến ở với cha mẹ. Trước khi ra đi, nàng nhìn lần chót căn nhà mà hai vợ chồng nàng sống hạnh phúc được mấy năm trời. Nó là tiền dành dụm của hai vợ chồng. Tuy nhỏ nhưng thật ấm cúng. Bây giờ Phước không còn nữa, căn nhà cũng bị «cách mạng» cướp mất. Chưa bao giờ nàng thấy câu «quốc phá gia vong» thấm thía bằng lúc này. Rồi tương lai ba mẹ con nàng sẽ ra sao? Vượt biên có thoát không? Hay lại làm mồi cho cá ở giữa biển khơi? Nếu chẳng may có gặp tai nạn, nàng cũng không ân hận gì, chỉ thương hai con còn nhỏ quá. Nhưng dù thế nào, nàng cũng không hối hận đã chống lại cuộc tấn công tình cảm của viên hiệu trưởng. Nàng vẫn cho rằng hắn coi thường nàng. Dù sao nàng cũng phải giữ phẩm giá của mình, phẩm giá của một nhà giáo, một nhà mô phạm. Không những thế, nàng vẫn thầm coi các cán bộ cộng sản là kẻ thù, vì chúng mà chồng nàng chết trong trại tù. Làm sao nàng có thể có cảm tình với chúng được, chưa nói đến chuyện ăn nằm.

Ba mẹ con Vân Dao dọn về nhà ông bà Hai chưa đầy một tuần thì Tân đã cho biết ngày lên đường. Sở dĩ anh muốn ra đi sớm hơn vì thời tiết. Những người Saigon quan tâm đến chuyện ra khơi tìm tự do đều biết câu «tháng ba bà già đi biển», nghĩa là vào tháng này trời êm, biển lặng, thuận tiện cho những chiếc ghe nhỏ bé.

Bây giờ đã là giữa tháng 3, không đi ngay e sẽ quá trễ. Vân Dao chỉ biết tin ở Tân nên không tìm hiểu gì nhiều trong việc ra khơi này. Nhưng nàng cũng mong đi sớm cho xong việc, sống chết đành phó thác cho Trời Phật, cho may rủi. Dù ở với cha mẹ đẻ, nàng vẫn thấy tù túng, mất tự do. Nay nghe tin sẽ ra đi sớm, nàng vừa hồi hộp vừa mừng.

Trước ngày lên đường một hôm, theo đề nghị của Tân, Vân Dao đưa hai con đến ngủ ở nhà anh. Vợ chồng Tân đối đãi với nàng rất thân tình. Vợ Tân, trong gia đình quen gọi tên con gái là Bích, làm một bữa cơm thịnh soạn để đãi bà chị họ của chồng và hai cháu. Trong khi ăn uống, Tân hỏi đến chuyện liên lạc với người ở ngoại quốc. Nàng cho biết nàng có hai em trai du học Úc và Canada theo chương trình Colombo, hiện nay còn ở lại hai nước đó. Vì thế nàng sẽ xin đi Úc hay Canada.

Tân liền nói:

- Em nghĩ chị nên xin đi Mỹ thì hơn. Những người đi trước đều khuyên như vậy.»

Nàng cười:

- Tôi lại cho rằng mình trốn ra khỏi nước để đi tìm tự do thì nước nào có tự do đều tốt hết. Có điều tôi chưa biết nên chọn Úc hay Canada. Tôi nghe nói Canada lạnh lắm nên cũng sợ.»

- Vậy chị đã ghi sẵn địa chỉ của hai anh chưa?»

- Không những tôi ghi đầy đủ lên giấy mà còn học thuộc lòng nữa, phòng khi thất lạc giấy tờ.»

Đêm đó, Vân Dao không ngủ được, nằm nghĩ ngợi vẩn vơ đủ mọi thứ chuyện. Nàng vẫn không an tâm khi phải đưa hai con nhỏ ra biển khơi. Nhưng nàng đã bị dồn tới bước đường cùng, không còn lối thoát nào khác nữa. Nàng chợt nhớ tới hai câu Kiều phù hợp với hoàn cảnh của nàng lúc này:

Cũng liều nhắm mắt đưa chân,

Mà xem con Tào xoay vắn đến đâu

Kiều thì phó thác thân phận mình cho Trời, khi theo Sở Khanh trốn đi, còn nàng thì phải chạy trốn tên Sở Khanh cộng sản. Cả hai đều đáng thương như nhau.

Mới ba giờ sáng, Tân đã tới gõ cửa phòng Vân Dao cho biết sắp phải lên đường. Nàng bỗng thấy lòng nôn nao kỳ lạ. Nàng không hiểu mình muốn ra đi hay ở lại. Nhưng đã đến nước này, nàng cứ phải nhắm mắt đưa chân, mặc cho số phận đưa đẩy. Tân thu xếp cho ba mẹ con Vân Dao đến cùng một điểm hẹn với vợ con anh, tổng cộng là năm người vì anh chỉ mới có một con trai nhỏ, bằng tuổi đứa con gái của Vân Dao. Anh phải đi với ban tổ chức để lo mọi chuyện. Chưa đến 4 giờ sáng, năm người đã có mặt tại điểm hẹn, ngay bến xe lam chợ cầu Ông Lãnh. Họ không phải chờ đợi lâu, chưa đầy 15 phút đã có một người đàn bà đến tiếp xúc. Họ trao đổi mật hiệu với Bích, rồi dẫn mọi người đến một chiếc xe lam đang nổ máy ở góc đường Nguyễn Thái Học và Trần Hưng Đạo. Trên xe đã có sẵn bốn hành khách khác. Khi sáu người lên sau ngồi yên vị, xe chuyển bánh ngay.

Vân Dao ngồi giữa hai con, quàng tay ôm ghì chúng vào sát mình, hồi hộp nhìn ra ngoài để theo dõi đường đi. Xe chạy thẳng ra xa lộ Biên Hòa. Khi trời chạng vạng sáng, xe vào Thủ Đức, đi qua chợ, rẽ vào một con đường nhỏ, tới một bờ sông. Người dẫn đường xuống xe trước, đưa tất cả đám hành khách tới hai chiếc thuyền nhỏ có mái. Nhóm Vân Dao và mẹ con Bích lên một ghe, vào ngồi trong mái. Còn bốn hành khách kia lên một ghe khác. Sau khi thì thầm nói chuyện với hai người chèo thuyền, hướng dẫn viên chúc mọi người may mắn, trở lại xe lam. Khi đã lên ghe, Vân Dao lo lắng hỏi nhỏ Bích «*Mình đi đâu, hả mẹ?*» Bích đáp:

- Ghe này kêu bằng ghe taxi, sẽ chở mình ra cá lớn. Chị cứ yên tâm, mọi sự đã sắp xếp chu đáo.

Vân Dao tưởng mình sẽ tới ghe lớn rồi ra khơi ngay. Nhưng cả tiếng đồng hồ sau nàng vẫn thấy ghe loanh quanh trong các lạch nhỏ, khẽ lo lắng hỏi Bích:

- Sao không tới ghe lớn ngay, còn đi đâu thế này?

- Chị khỏi lo. Chưa đến giờ hẹn mà.

Như để trấn an nàng, Bích mở túi xách lấy bánh kẹo mời nàng và chia cho mấy đứa nhỏ. Đến gần trưa, Bích lấy cơm nắm và thịt kho ra cho mọi người cùng ăn. Bích bảo bà lái thuyền tạm neo lại bên bờ lạch để cùng ăn cho vui. Vân Dao lấy cơm và thịt cho hai con, còn mình thì chỉ nhắm nháp qua loa vì lòng vẫn bồn chồn không yên. Khi mọi người đã no nê, bà lái thuyền nói:

- Bây giờ ra sông lớn là vừa rồi. Cũng đã sắp đến giờ.

Vân Dao thắc mắc:

- Sao không để giờ này hãy đi, mà đi sớm quá vậy?

Bích liền cho biết là vì vấn đề an ninh.

- Sao cậu ấy nói mình có công an che chở.
- Họ chỉ chịu trách nhiệm về an ninh khi mình đã lên ghe lớn thôi.

Chỉ mười phút sau, Vân Dao trông thấy một con thuyền khá lớn đậu giữa sông, đó là sông Nhà Bè. Nhiều ghe taxi đã bám chung quanh thuyền lớn. Bà lái đò cố sức chèo thật nhanh để áp vào mạn thuyền lớn. Trước khi mọi người sửa soạn lên ghe lớn, bà nói:

- Từ bây giờ các bà không cần tiền nữa, có thể cho tôi xin không?

Vân Dao vui vẻ móc hết tiền trong túi đưa cho bà, trong khi Bích còn ngần ngại. Nhưng khi mọi người sửa soạn leo lên ghe lớn, Bích cũng lấy tiền ra cho. Theo đề nghị của Bích, Vân Dao lên ghe lớn trước tiên. Bích ở dưới đờ từng đưa nhỏ lên cao cho nàng kéo lên thuyền. Nhưng khi ba đưa nhỏ đã đứng cạnh nàng trên ghe lớn, Bích đã bám vào mạn thuyền để sửa soạn leo lên thì thuyền bỗng di chuyển. Bích hốt hoảng buông tay ra, sợ bị kéo ra khỏi ghe taxi, lơ lửng giữa dòng nước. Thuyền lớn mỗi lúc lướt một nhanh hơn, bỏ lại đám ghe nhỏ ngơ ngác nhìn theo. Đứng cạnh ba đưa bé, Vân Dao hoảng sợ, luống cuống không biết nên làm gì. Nàng ngoảnh nhìn lại thì thấy Bích mỗi lúc một xa. Một người trong ban tổ chức ra lệnh cho những ai còn đứng lóng ngóng trên mũi phải vào hết trong khoang thuyền. Vân Dao rụt rè xin được gặp Tân gấp. Người ấy nhìn nàng với đôi mắt dò xét, rồi hỏi:

- Chị có phải là chị Tân không?

Nàng đáp ngay:

- Không, tôi là chị bà con. Vợ cậu ấy bị kẹt lại rồi, chưa kịp lên.

Người đàn ông thốt kêu:

- Vậy hả?

Rồi chạy ngay vào buồng lái. Không đầy nửa phút sau Tân chạy ra với vẻ mặt hốt hoảng. Vân Dao kể lại chuyện Bích tự nguyện lên sau cùng nên đã bị bỏ rơi khi thuyền bỗng nhỏ neo. Tân lặng người nhìn về phía sau. Bây giờ thuyền đã đến một khúc quanh nên không còn thấy gì nữa. Anh nhìn thẳng con đang méo máo đứng cạnh Vân Dao, cúi xuống ôm nó vào lòng, rồi rụt rè nói:

- Em xin chị trông cháu giúp em... Em bận quá...

Vân Dao sốt sắng nhận lời ngay, rồi hỏi:

- Tại sao ghe lại bỏ đi bất tử như vậy?

- Bọn canh me lên đông quá, nếu không đi ngay có thể ghe bị chìm luôn. Đành bỏ lại nhiều khách lắm. Thiệt rầu quá!

Vân Dao ngơ ngác hỏi:

- Canh me là cái gì?

Tân đáp nhanh:

- Là bọn nhảy dù, không trả tiền mà cứ leo lên thuyền.

Dù chưa hiểu rõ, nàng cũng không dám hỏi thêm nữa vì biết Tân đang buồn và bận. Tân đưa nàng và bọn con nít đến một cái buồng nhỏ ngay sau buồng lái và dặn nàng cứ ở đó nghỉ ngơi, không phải vào khoang chung với các hành khách khác...

Trước khi vào, nàng còn ngoái cổ lại để tìm hình bóng Bích. Nhưng chỉ thấy dòng sông đục ngầu. Nàng bỗng thấy lòng băng khuâng. Nàng thương Bích bị bỏ rơi hay ái ngại cho Tân quá bận rộn với công việc mà không lo được cho vợ? Nhưng nàng lại thấy mình may mắn, vì nếu chính nàng bị kẹt lại, ai sẽ lo cho hai con nàng? Dù sao thằng con của Bích cũng còn có cha.